

## **BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**

**Dự thảo Quyết định bổ sung các phụ lục vào Điều 1 Quyết định số 08/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Đồng Nai**

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 2982/STC-GCS ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai về việc có ý kiến thẩm định dự thảo Quyết định quy định tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2023.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi bởi Khoản 40 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

### **I. Hồ sơ đề nghị thẩm định**

Hồ sơ đề nghị thẩm định được cơ quan soạn thảo gửi đến gồm:

1. Dự thảo: Tờ trình, Quyết định, các Phụ lục kèm theo.
2. Bản sao văn bản ý kiến chuyên môn của Sở Khoa học và Công nghệ (Văn bản số 780/SKH-CN-TĐC ngày 19 tháng 4 năm 2023 về việc ý kiến việc ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh).
3. Kết quả lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử tỉnh tại Văn bản số 999/VP-CTTĐT ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **II. Nội dung thẩm định**

#### **1. Sự cần thiết ban hành; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định**

Trên cơ sở quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 6 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị, quy định thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh mức giá trang bị máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến, cụ thể:

“a) ... Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định đối với trường hợp giá mua máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý cao hơn không quá 10% so với mức giá quy định tại Quyết định này;

*b) Trường hợp cần thiết trang bị máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến có giá cao hơn từ trên 10% đến không quá 20% so với mức giá quy định tại Quyết định này...; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp”*

Điểm b khoản 1 Điều 8 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg quy định về thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng, cụ thể “b) ... Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp, ban hành hoặc phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại đơn vị”.

Khoản 3 Điều 10 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, quy định “3... Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành hoặc phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo thẩm quyền quy định tại điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 8 Quyết định này...”

Từ các quy định nêu trên và căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung), việc cơ quan soạn thảo tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định bổ sung các phụ lục vào Điều 1 Quyết định số 08/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Đồng Nai để làm cơ sở để các đơn vị tổ chức mua sắm, trang bị thiết bị chuyên dùng phù hợp phục vụ công tác chuyên môn là cần thiết.

## **2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Quyết định với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật**

Theo quy định tại Điều 5, Điều 6 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung), cụ thể: trên cơ sở tổng hợp danh mục đăng ký máy móc, thiết bị chuyên dùng bổ sung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thì đơn vị có trách nhiệm tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia góp ý kiến về đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản quy phạm pháp luật. Nhưng Sở Tư pháp nhận thấy đơn vị chỉ lấy kiến chuyên môn các cơ quan gồm Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông vận tải (Công văn số 1116/STC-QLG&CS ngày 10/3/2023) bỏ qua việc xác nhận lại thông tin danh mục thiết bị được đăng ký từ các đơn vị (gồm Trường Cao đẳng kỹ thuật Đồng Nai; UBND thành phố Long Khánh, UBND huyện Xuân Lộc). Như vậy, là chưa đảm bảo thực hiện đúng quy định tại Điều 129 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Đề nghị đơn vị có rà soát lại và giải trình rõ hơn để đảm bảo danh mục đăng ký của các đơn vị đảm bảo tính chính xác hạn chế có sai sót ngay khi được UBND tỉnh ban hành.

### **3. Sự phù hợp về nội dung và ngôn ngữ trình bày của dự thảo theo quy định pháp luật**

#### **3.1. Về dự thảo Quyết định**

##### a) Tại nội dung căn cứ ban hành

- Đề nghị cơ quan soạn thảo sắp xếp lại thứ tự các căn cứ ban hành, theo đó đảm bảo trình bày các Luật theo thứ tự thời gian ban hành và đảm bảo các căn cứ đầu tiên là Luật quy định về chức năng nhiệm vụ của chính quyền (Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương).

- Tại căn cứ thứ 6, đề nghị cơ quan soạn thảo sử dụng dấu chấm phẩy “;” thay cho dấu chấm “.” khi kết thúc nội dung.

- Tại nội dung “*Theo đề nghị...*”, đề nghị sử dụng dấu chấm “.” thay cho dấu phẩy “,” khi kết thúc nội dung.

b) Tại khoản 2 Điều 1, đề nghị cơ quan soạn thảo thống nhất trình bày đầy đủ cụm từ “Ủy ban nhân dân” thay cho cụm từ viết tắt “UBND”.

##### c) Tại nội dung nơi nhận

- Đề nghị thay Như Điều 5 thành như Điều 3.

- Đề nghị cơ quan soạn thảo phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP “*chữ viết tắt tên đơn vị (hoặc bộ phận) soạn thảo văn bản và số lượng bản lưu được đặt trong ngoặc đơn, dấu chấm (.), viết tắt tên người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành*”.

#### **3.2. Về Phụ lục kèm theo**

a) Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, thống nhất trình bày đầy đủ thông tin chỉ dẫn kèm theo ngay dưới tên các Phụ lục.

b) Về thông tin máy móc, thiết bị tại các Phụ lục, đề nghị cơ quan soạn thảo đảm bảo thống nhất với đề xuất của các đơn vị, ý kiến chuyên môn của Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan có liên quan, chịu trách nhiệm về sự chính xác và đầy đủ của các thông tin tại dự thảo.

c) Về đánh số trang, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, đảm bảo các Phụ lục được đánh số trang đúng theo quy định tại Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể “*Trang của văn bản được đánh số thứ tự bằng chữ số Ả Rập, cỡ chữ từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng, không đánh số trang thứ nhất, được đặt canh giữa theo chiều ngang trong phần lề trên của văn bản. Số trang của phụ lục được đánh số riêng theo từng phụ lục*”.

#### **3.3. Về dự thảo Tờ trình**

a) Tại nội dung mở đầu, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, trình bày đúng theo hướng dẫn tại mẫu số 03 Phụ lục V kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-Cp ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể nội dung từ “Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung

...đơn vị thuộc tỉnh Đồng Nai quản lý, như sau:” đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày tại Mục I sự cần thiết ban hành quy định.

b) Đối với tên các Mục, đề nghị bỏ các dấu hai chấm “:” khi kết thúc nội dung.

c) Tại Mục I, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày thêm đánh giá về các khó khăn, vướng mắc từ khi triển khai thực hiện Quyết định số 08/2019/QĐ-UBND đến nay đối với trường hợp các đơn vị chưa kịp đăng ký bổ sung để làm cơ sở giúp Ủy ban nhân dân tỉnh có thêm thông tin trong quá trình xem xét, ban hành Quyết định.

d) Tại Mục III, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày cụ thể thêm các mốc thời gian, văn bản gửi lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan, ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

đ) Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung thêm thông tin “*Xin gửi kèm theo:...(các tài liệu theo quy định tại Điều 131 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung)*” ngay bên dưới nội dung “Trên đây là Tờ trình...”.

### **III. Kết luận**

Trên cơ sở ý kiến thẩm định, Sở Tư pháp kết luận như sau:

1. Dự thảo Quyết định quy định tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2023 phù hợp về hồ sơ, trình tự thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP) đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Tuy nhiên, đơn vị cần làm rõ hơn nội dung ý kiến nêu tại khoản 2 mục II Báo cáo thẩm định này.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp. Đối với các ý kiến không tiếp thu phải được giải trình rõ lý do, hoàn thiện dự thảo văn bản trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định bổ sung các phụ lục vào Điều 1 Quyết định số 08/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Đồng Nai, đề nghị Sở Tài chính nghiên cứu, hoàn chỉnh./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
  - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
  - TTTĐT Sở;
  - Lưu: VT, XDPBPL.
- <D:\Lam\2023\Báo cáo\Báo cáo thẩm định>

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phan Quang Tuấn**